Ký bởi: CÔNG BÁO NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Cơ quan: VĂN PHÒNG CHÍNH PHỦ
Ngày ký: 2026-08-05 08:06:53 +07:00

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 37/2026/TT-NHNN	*Hà Nội, ngày 19 tháng 7 năm 2026*

THÔNG TƯ
Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2025/TT-NHNN ngày 15 tháng 5 năm 2025 quy định thời hạn lưu trữ hồ sơ, tài liệu ngành Ngân hàng

Căn cứ Luật Lưu trữ số 33/2024/QH15;

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12;

Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 96/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 26/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 198/2026/NĐ-CP của Chính phủ;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2025/TT-NHNN ngày 15 tháng 5 năm 2025 của Ngân hàng Nhà nước quy định thời hạn lưu trữ hồ sơ, tài liệu ngành Ngân hàng.

Điều 1. Bổ sung điểm c, d vào sau điểm b khoản 3 Điều 3 như sau:

"c) Trường hợp tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán giải thể, phá sản hoặc chấm dứt hoạt động, hồ sơ, tài liệu về mở và sử dụng tài khoản thanh toán, ví điện tử và thông tin, hồ sơ, tài liệu, báo cáo theo quy định của pháp luật về phòng, chống rửa tiền phải được chuyển giao cho Ngân hàng Nhà nước dưới hình thức hồ sơ, tài liệu, dữ liệu điện tử.

Tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán có trách nhiệm hoàn thành việc chuyển giao trước thời điểm hết thời hạn hoạt động theo Giấy phép hoặc trước khi quyết định của Ngân hàng Nhà nước về việc thu hồi Giấy phép có hiệu lực.

Thời hạn lưu trữ các hồ sơ, tài liệu, dữ liệu nêu trên tại Ngân hàng Nhà nước tối thiểu 5 năm kể từ thời điểm Ngân hàng Nhà nước nhận chuyển giao từ tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán.

d) Việc cung cấp thông tin quy định tại điểm c khoản này cho các cơ quan nhà nước, tổ chức khác phải đảm bảo phù hợp với pháp luật về bảo mật thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân.”.

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung Bảng thời hạn lưu trữ hồ sơ, tài liệu lĩnh vực Ngân hàng

1. Sửa đổi, bổ sung số thứ tự số 62 và bổ sung số thứ tự 62.a "Hồ sơ giao dịch trên tài khoản của khách hàng" sau số thứ tự 62 Mục III - Nhóm hồ sơ, tài liệu lĩnh vực thanh toán ban hành kèm theo Thông tư số 04/2025/TT-NHNN bằng nội dung quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Thay thế nội dung từ số thứ tự 255 đến số thứ tự 265 tại Mục XI - Nhóm hồ sơ, tài liệu lĩnh vực phòng, chống rửa tiền ban hành kèm theo Thông tư số 04/2025/TT-NHNN bằng nội dung quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.

Điều 3. **Điều khoản thi hành**

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 19 tháng 7 năm 2026.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước, tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, tổ chức cung ứng dịch vụ trung gian thanh toán, tổ chức hoạt động thông tin tín dụng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Thông tư này./.

KT. THỐNG ĐỐC
PHÓ THỐNG ĐỐC

Nguyễn Ngọc Cảnh

Phụ lục I

Ban hành kèm theo Thông tư số 37/2026/TT-NHNN ngày 19 tháng 7 năm 2026 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2025/TT-NHNN quy định thời hạn lưu trữ hồ sơ, tài liệu ngành Ngân hàng)

STT	Tên nhóm hồ sơ, tài liệu	Thời hạn lưu trữ	Ghi chú
	III. Hồ sơ, tài liệu lĩnh vực thanh toán		
62	Hồ sơ mở, đóng tài khoản thanh toán, ví điện tử cho khách hàng	10 năm	- Bao gồm hồ sơ, tài liệu giấy và dữ liệu điện tử. - Thời hạn lưu trữ kể từ năm đóng tài khoản thanh toán, ví điện tử
62.a	Hồ sơ giao dịch trên tài khoản thanh toán, ví điện tử của khách hàng (Chứng từ giao dịch, lệnh thanh toán, chứng từ thu chi)	10 năm	- Bao gồm hồ sơ, tài liệu giấy và dữ liệu điện tử; - Thời hạn lưu trữ được tính từ ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Phụ lục II

Ban hành kèm theo Thông tư số 37/2026/TT-NHNN ngày 19 tháng 7 năm 2026 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 04/2025/TT-NHNN quy định thời hạn lưu trữ hồ sơ, tài liệu ngành Ngân hàng

STT	Tên nhóm hồ sơ, tài liệu	Thời hạn lưu trữ	Ghi chú
	XI. Hồ sơ, tài liệu lĩnh vực phòng, chống rửa tiền		
255.	Hồ sơ, báo cáo giao dịch đáng ngờ về phòng, chống rửa tiền; phòng, chống tài trợ khủng bố và phòng, chống tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt do NHNN phân tích, chuyển giao, lưu trữ.	10 năm	
256			
257	Hồ sơ, tài liệu thiết kế hệ thống công nghệ thông tin về phòng, chống rửa tiền.	10 năm	Kể từ năm hệ thống dừng hoạt động/thay thế hoàn toàn
258.	Quy trình, kỹ thuật bảo quản dữ liệu điện tử về phòng, chống rửa tiền.	10 năm	Kể từ năm hết hiệu lực
259.	Báo cáo đánh giá rủi ro về rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt.	10 năm	
260.	Báo cáo Kiểm soát, kiểm toán nội bộ về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt.	10 năm	
261.	Quy định nội bộ về phòng, chống rửa tiền, tài trợ khủng bố, tài trợ phổ biến vũ khí hủy diệt hàng loạt.	10 năm	Kể từ năm hết hiệu lực

STT	Tên nhóm hồ sơ, tài liệu	Thời hạn lưu trữ	Ghi chú
262.	Thông tin, hồ sơ, tài liệu nhận biết khách hàng, giao dịch của khách hàng.	05 năm	Kể từ năm kết thúc giao dịch/đóng tài khoản/chấm dứt mối quan hệ kinh doanh
263.	Kết quả phân tích, đánh giá của đối tượng báo cáo đối với khách hàng, giao dịch phục vụ mục đích phòng, chống rửa tiền.	05 năm	Kể từ năm kết thúc giao dịch/đóng tài khoản/chấm dứt mối quan hệ kinh doanh
264.	Thông tin, hồ sơ, tài liệu khác liên quan đến khách hàng, giao dịch.	05 năm	Kể từ năm kết thúc giao dịch/đóng tài khoản/chấm dứt mối quan hệ kinh doanh
265.	Báo cáo giao dịch có giá trị lớn phải báo cáo, Báo cáo giao dịch đáng ngờ, Báo cáo giao dịch chuyển tiền điện tử và thông tin, hồ sơ, tài liệu kèm theo giao dịch báo cáo tại đối tượng báo cáo.	05 năm	Kể từ năm kết thúc giao dịch/đóng tài khoản/chấm dứt mối quan hệ kinh doanh